

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ LONG GIANG

Địa chỉ: Số nhà 173, đường Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Quý IV/2012

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Quý IV/2012

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Quý IV		Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm 2011	Năm 2012	Năm 2011	Năm 2012
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VL.1	103,113,934,217	28,610,069,941	333,343,789,712	130,289,860,124
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VL.1	-	-	-	2,300,826,602
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		103,113,934,217	28,610,069,941	333,343,789,712	127,989,033,522
4. Giá vốn hàng bán	11	VL.2	88,196,133,738	21,107,446,442	269,914,871,586	87,803,269,668
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		14,917,800,479	7,502,623,499	63,428,918,126	40,185,763,854
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VL.3	2,656,329,076	5,770,349,311	16,367,981,043	14,682,527,933
7. Chi phí tài chính	22	VL.4	10,931,601,283	7,997,702,211	50,519,671,829	37,911,958,286
Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	-	36,584,452,531	29,914,256,075
8. Chi phí bán hàng	24		-	-	-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VL.5	4,480,096,194	2,474,801,363	21,754,455,767	11,861,497,049
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		2,162,432,078	2,800,469,236	7,522,771,573	5,094,836,452
11. Thu nhập khác	31	VL.6	1,329,579,609	-	2,948,877,407	2,284,846,335
12. Chi phí khác	32	VL.7	-	340,439	980,998,670	1,202,047,394
13. Lợi nhuận khác	40		1,329,579,609	(340,439)	1,967,878,737	1,082,798,941
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		3,492,011,687	2,800,128,797	9,490,650,310	6,177,635,393
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.20	1,366,162,948	812,230,360	4,126,119,937	1,804,536,255
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-	(1,847,464,719)	271,726,873
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		2,125,848,739	1,987,898,437	7,211,995,092	4,101,372,265
18. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	61		637,754,622	1,451,165,859	5,255,732,471	2,994,001,754
18. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	62		1,488,094,117	536,732,578	1,956,262,621	1,107,370,512
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		106	99	98	205

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Thanh Hà

Báo cáo này phải được đọc cùng với bản thuyết minh Báo cáo tài chính

Lập, ngày 17 tháng 02 năm 2013

Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc

